

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 36/2024/HS-ST

Ngày 27/9/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tư Thế.

2. Ông Bùi Văn Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Đạt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Bà Bạch Mai Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Trọng Á**, sinh ngày 01/7/1994, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Cao Kh, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 54 ngày 05/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo Phạm Trọng Á 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, đến ngày 02/02/2018 đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong về trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk, từ ngày 03/6/2024 đến nay. - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Trần Lê Quang S, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Nông Văn Ng, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố 14, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

+ Ông Lưu Đức Th, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 5 năm 2024 (không rõ ngày cụ thể), tại khu vực bãi rác thuộc tổ dân phố 14, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Phạm Trọng Á mua thảo mộc khô có chứa chất ma túy (còn gọi là cỏ Mỹ), đựng trong 02 túi nylon (có khóa zip) của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền là 1.600.000 đồng. Sau đó, Á chia nhỏ số thảo mộc khô ra và cất giấu trong phòng ngủ ở nhà của Á tại tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/6/2024, Trần Lê Quang S, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố 14, thị trấn P, huyện K nhắn tin với Á qua ứng dụng Zalo trên điện thoại hỏi mua chất ma túy (cỏ Mỹ) thì Á đồng ý và hẹn S đến khu vực bãi rác tại tổ dân phố 14, thị trấn P, để tiến hành giao dịch mua bán ma túy. Khi đến điểm hẹn thì Á đưa cho S 01 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô (cỏ Mỹ), còn S dùng điện thoại di động và sử dụng số tài khoản 2107072000 của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội Việt Nam chuyển khoản số tiền 200.000 đồng đến tài khoản ngân hàng số 1028553015 thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam cho Á, sau đó S đi về nhà.

Khoảng 10 giờ ngày 03/6/2024, S mang theo ma túy là số thảo mộc khô (cỏ Mỹ) mua được đến khu vực vắng người thuộc tổ dân phố 14, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi S đang đi bộ trên đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 14, thị trấn P, thì bị Công an huyện Krông Búk tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ ma túy đựng trong 01 gói nylon là thảo mộc khô (cỏ Mỹ) và được niêm phong theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phạm Trọng Á tại tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K phát hiện và thu giữ 02 túi zip nylon màu trắng sữa, bên trong chứa thảo mộc khô, 01 hộp nhựa trong suốt có nắp nhựa màu đỏ, bên trong có chứa thảo mộc khô và 07 túi zip nylon màu bạc. Số thảo mộc đã thu giữ này, Á khai nhận nhằm mục đích bán lại để kiếm lời.

Bản kết luận giám định số 1190/KL-KTHS ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Mẫu thảo mộc khô niêm phong trong phong bì ký hiệu “Mẫu số 01” gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, khối lượng mẫu là 0,83 gam (thu giữ của Trần Lê Quang S).

- Mẫu thảo mộc khô niêm phong trong hộp giấy ký hiệu “Mẫu số 02” gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng mẫu thảo mộc khô là 74,81 gam (thu giữ tại nhà của Phạm Trọng Á).

Hoàn lại đối tượng giám định được giao, nhận lại sau giám định: Mẫu thảo mộc khô bên trong 02 túi ni lông (dạng túi Zip), màu trắng sữa, trong hộp giấy ký hiệu “MẪU SỐ 2”, hoàn trả 61,20 gam thảo mộc khô và toàn bộ vỏ bao gói.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk thu giữ trong phòng ngủ của Phạm Trọng Á 02 (hai) túi zip nylon màu trắng sữa, bên trong đựng thảo mộc khô chứa chất ma túy; 01 (một) hộp nhựa trong suốt có nắp bằng nhựa màu đỏ, bên trong đựng thảo mộc khô chứa chất ma túy; 07 (bảy) túi zip nylon màu bạc; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy A04S, màu vàng kèm theo 02 sim số điện thoại số 0857.11.6879, 0945.541.415; số tiền 200.000 đồng từ việc bán ma túy cho Trần Lê Quang S, do bị cáo Á tự nguyện giao nộp.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk thu giữ của Trần Lê Quang S 01 (một) gói nylon bên trong đựng thảo mộc khô chứa chất ma túy; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung, loại Galaxy A12 kèm theo sim số 0947.492.395.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 09/09/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Phạm Trọng Á về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trọng Á phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Trọng Á từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tịch thu tiêu huỷ 61,20 gam thảo mộc khô và toàn bộ vỏ bao gói được ký hiệu “Mẫu số 2” được hoàn lại sau giám định.

-Tịch thu tiêu huỷ đối với sim điện thoại số 0857.11.6879, 0945.541.415, 0947.492.395.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A04S màu vàng hồng, số IMEI 1: 350753201287836; Số IMEI 2: 3520044981287834 đây là điện thoại bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung, loại Galaxy A12 đây là điện thoại Trần Lê Quang S sử dụng để liên hệ nhắn tin với bị cáo Á để mua thảo mộc (Cỏ Mỹ).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000 đồng, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ 0,83 gam thảo mộc khô có chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA của Trần Lê Quang S chưa đủ định lượng cấu thành của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sang là có căn cứ.

Đối với bị cáo Phạm Trọng Á và Trần Lê Quang S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Á và S là có căn cứ.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Trọng Á thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

Phiên tòa vắng mặt người liên quan và người chứng kiến, nhưng trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã lấy lời khai, thu thập chứng cứ đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật và động cơ tư lợi cá nhân, nên vào cuối tháng 5 năm 2024, tại khu vực bãi rác thuộc tổ dân phố 14, thị trấn P, huyện K, bị cáo Phạm Trọng Á đã có hành vi mua 75,65 gam thảo mộc khô có chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch nhằm mục đích chia nhỏ ma túy và bán lại để kiếm lời. Khoảng 18 giờ ngày 02/6/2024, tại tổ dân phố 14, thị trấn P, huyện K, bị cáo Á đã có hành vi bán 0,83 gam thảo mộc khô có chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA cho Trần Lê Quang S với số tiền 200.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện và Nhà nước nghiêm cấm tuyệt đối các hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy; Vì sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn là một phần nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác; nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi đang có 01 tiền án, cụ thể tại Bản án hình sự phúc thẩm số 54 ngày 05/3/2014 của Tòa án nhân

dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, đến ngày 02/02/2018 đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong về trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Vì tái phạm không phải tình tiết định khung hình phạt trong tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, căn cứ vào điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự đây tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần xem xét khi lượng hình.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần đưa ra mức hình phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

-Tịch thu tiêu huỷ 61,20 gam thảo mộc khô và toàn bộ vỏ bao gói được ký hiệu “Mẫu số 2” được hoàn lại sau giám định.

-Tịch thu tiêu huỷ đối với sim điện thoại số 0857.11.6879, 0945.541.415, 0947.492.395.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A04S màu vàng hồng, số IMEI 1: 350753201287836; Số IMEI 2: 3520044981287834 đây là điện thoại bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung, loại Galaxy A12 đây là điện thoại Trần Lê Quang Sang sử dụng để liên hệ nhắn tin với bị cáo Á để mua thảo mộc (Cỏ Mỹ), còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000 đồng, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ 0,83 gam thảo mộc khô có chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA của Trần Lê Quang S chưa đủ định lượng cấu thành của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk đề nghị Công an huyện Krông Búk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sang là có căn cứ.

Đối với bị can Phạm Trọng Á và Trần Lê Quang S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Á và S là có căn cứ.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Trọng Á phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trọng Á phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Trọng Á: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03/6/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu huỷ 61,20 gam thảo mộc khô và toàn bộ vỏ bao gói được ký hiệu “Mẫu số 2” được hoàn lại sau giám định.

-Tịch thu tiêu huỷ đối với sim điện thoại số 0857.11.6879, 0945.541.415, 0947.492.395.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A04S màu vàng hồng, số IMEI 1: 350753201287836; Số IMEI 2: 3520044981287834 đây là điện thoại bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung, loại Galaxy A12 đây là điện thoại Trần Lê Quang S sử dụng để liên hệ nhắn tin với bị cáo Á để mua thảo mộc (Cỏ Mỹ), còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000 đồng, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Trọng Á phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Văn Hải

